

**QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN QUẢN LÝ RỪNG BỀN
VỮNG THEO HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ RỪNG QUỐC GIA HOẶC
CHỨNG CHỈ CHUỖI HÀNH TRÌNH SẢN PHẨM PEFC COC**



VFCS/PEFC ST 1006:2022

Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững

46 Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84 2466857688.

Email: vfco.vietnam@gmail.com

Website: <https://vfcs.org.vn/>

Thông tin bản quyền
© VFCS/PEFC 2022

Tài liệu này thuộc bản quyền của Hệ thống cấp chứng chỉ rừng Quốc gia (VFCS). Có thể truy cập miễn phí tài liệu này tại trang web của Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững (<https://vfcs.org.vn/>).

Tất cả nội dung và các phần trong tài liệu này đều được bảo vệ bản quyền. Nghiêm cấm thay đổi, chỉnh sửa hoặc tái xuất bản dưới mọi hình thức hay phương tiện nào khác vì mục đích thương mại mà chưa được sự cho phép bằng văn bản của Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Phiên bản chính thức của tài liệu này được trình bày bằng tiếng Việt. Trong trường hợp có sự sai khác về nội dung của bản dịch sang ngôn ngữ khác, bản gốc bằng tiếng Việt là căn cứ để đối chiếu.

Tên tài liệu:	Quy định đối với Tổ chức Chứng nhận quản lý rừng bền vững theo Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia hoặc chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm PEFC CoC
Mã tài liệu:	VFCS/PEFC ST 1006:2022
Phê duyệt bởi:	Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững
Ngày phê duyệt:	xx/xx/2022
Ngày có hiệu lực:	xx/xx/2022

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU	0
II. CĂN CỨ BAN HÀNH	1
III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG	1
IV. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG (CB-FM)	1
V. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN CHUỖI HÀNH TRÌNH SẢN PHẨM THEO PEFC (CB-COC).....	3
VII. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN	4
1. Tổ chức công nhận (BoA).....	4
2. Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững (VFCS)	4
3. Tổ chức chứng nhận (CB).....	4

I. GIỚI THIỆU

Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng (QLRBV&CCR) được thực hiện tại Việt Nam từ những năm 2000 trên cơ sở thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2006-2020 và mới đây nhất là Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bên cạnh đó, QLRBV&CCR đã được luật hóa tại Điều 27 và Điều 27 của Luật Lâm nghiệp.

Hệ thống Chứng chỉ rừng quốc gia (VFCS) được thiết lập trên cơ sở Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 1/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng. Trong giai đoạn 2019-2021, Tổng cục Lâm nghiệp đóng vai trò là Cơ quan chứng chỉ rừng quốc gia (NGB) và Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững (VFCO) trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp. Trong giai đoạn này, Việt Nam đã trở thành thành viên thứ 51 của Chương trình chứng nhận chứng chỉ rừng quốc tế (PEFC) ngày 30/5/2019 và VFCS chính thức được PEFC chứng thực ngày 29/10/2020. Tháng 10/2021, vai trò NGB được giao cho Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam (VAFS) và VFCO được chuyển giao về trực thuộc Viện theo các quyết định số 3924/QĐ-BNN-TCCB và quyết định số 3925/QĐ-BNN-TCCB ngày 4/10/2021 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT. VFCO là tổ chức có tư cách pháp nhân, chịu trách nhiệm vận hành VFCS.

Bộ tiêu chuẩn quản lý rừng (bao gồm Tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững; Tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững theo nhóm) do VFCS ban hành và tiêu chuẩn quốc tế Chuỗi hành trình sản phẩm do Chương trình chứng nhận chứng chỉ rừng (PEFC) ban hành là tài liệu để các Tổ chức chứng nhận sử dụng trong đánh giá cấp chứng chỉ cho các chủ rừng, doanh nghiệp sản xuất, chế biến gỗ và lâm sản.

Quy định đối với tổ chức chứng nhận hoạt động trong Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia được xây dựng trên cơ sở Nghị định 107/2016/NĐCP Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, Nghị định 154/2018/NĐ-CP Sửa đổi bổ sung Nghị định 107/2016/NĐ-CP; các Tiêu chuẩn ISO, Tiêu chuẩn Việt Nam về Đánh giá sự phù hợp – Yêu cầu đối với tổ chức đánh giá và chứng nhận các hệ thống quản lý, và tiêu chuẩn về Đánh giá sự phù hợp - Yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận sản phẩm, quá trình và dịch vụ, các quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và theo tiêu chuẩn PEFC ST 2003: 2020 - Yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận thực hiện hoạt động chứng nhận dựa trên tiêu chuẩn chuỗi hành trình sản phẩm quốc tế.

Tài liệu này đưa ra các quy định đối với các tổ chức chứng nhận; tổ chức công nhận và các bên liên quan áp dụng thực hiện theo Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia. Tài liệu này thay thế tài liệu VFCS/PEFC GD 1006:2019 - Quy định đối với tổ chức chứng nhận quản lý rừng bền vững trong hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia.

II. CĂN CỨ BAN HÀNH

Nghị định 107/2016/NĐ-CP, ngày 01/07/2016 về Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.

Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017.

Nghị định 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Quyết định số 3924/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/10/2021 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 190/QĐ-BNN-TCCB ngày 11/01/2019 về giao nhiệm vụ quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng.

Quyết định số 3925/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/10/2021 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 191/QĐ-BNN-TCCB ngày 11/01/2019 về thành lập Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Quyết định số 368/QĐ-KHLN-TCHC ngày 01/11/2021 của Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Phụ lục 06, Tài liệu Kỹ thuật của Chương trình Chứng nhận Chứng chỉ rừng PEFC về Thủ tục Công nhận và Chứng nhận (PEFC Checklist - Certification and Accreditation Procedures (Annex 6)).

Tiêu chuẩn PEFC ST 2003: 2020 về Yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận thực hiện hoạt động chứng nhận dựa trên tiêu chuẩn chuỗi hành trình sản phẩm quốc tế.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG

Tài liệu này áp dụng cho các Tổ chức chứng nhận; Tổ chức công nhận và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia và chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm COC theo PEFC.

IV. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG (CB-FM)

Các tổ chức chứng nhận tham gia dịch vụ chứng nhận và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia (VFCS) phải đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Là tổ chức trong nước được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam; tổ chức quốc tế có đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam;
2. Tổ chức Chứng nhận phải có hệ thống quản lý, năng lực hoạt động theo quy định của tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17021-1:2015, hoặc tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17021-1:2015 về Đánh giá sự phù hợp - Yêu cầu đối với tổ chức đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý hoặc tiêu chuẩn thay thế (nếu có); phạm vi đánh giá chứng nhận phải bao gồm Bộ tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững VFCS/PEFC ST 1003: 2019 hoặc tiêu chuẩn thay thế (nếu có); Bộ tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững theo nhóm VFCS/PEFC 1004: 2019 hoặc tiêu chuẩn thay thế (nếu có);
3. Tổ chức Chứng nhận phải có các quy trình chứng nhận và hướng dẫn nội bộ về

hoạt động chứng nhận, quy trình này phải bao gồm cả việc sử dụng thông tin từ bên thứ 3 như là một bằng chứng cho hoạt động chứng nhận; quy trình chứng nhận của tổ chức phải đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quốc tế ISO 19011 hoặc Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 19011:2013 về hướng dẫn đánh giá hệ thống quản lý;

4. Tổ chức Chứng nhận phải được Văn phòng Công nhận chất lượng (BoA) - Bộ Khoa học và Công nghệ đánh giá và công nhận đủ điều kiện;
5. Tổ chức chứng nhận phải thực hiện đăng ký tại Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ cho hoạt động chứng nhận hệ thống quản lý rừng bền vững.
6. Tổ chức Chứng nhận phải có nguồn nhân lực đảm nhiệm các lĩnh vực về chuyên môn, hành chính, kế toán... để đảm bảo thực hiện được việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của chuyên gia đánh giá;
7. Tổ chức Chứng nhận phải có các bằng chứng thể hiện sự giám sát hàng năm đối với các chuyên gia đánh giá của mình. Đồng thời, đảm bảo chuyên gia đánh giá luôn đáp ứng được điều kiện về chuyên môn, kinh nghiệm trong hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ;
8. Tổ chức Chứng nhận phải có ít nhất 4 chuyên gia đánh giá chính thức của tổ chức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn). Trường hợp Tổ chức chứng nhận đã hoạt động trong lĩnh vực chứng nhận và đăng ký bổ sung lĩnh vực hoạt động chứng nhận, phải có ít nhất 02 chuyên gia đánh giá chính thức của tổ chức.
9. Tổ chức Chứng nhận phải được Văn phòng chứng chỉ quản lý rừng bền vững (VFCS) chỉ định theo Hợp đồng chỉ định;
10. Tổ chức Chứng nhận phải đáp ứng được năng lực chuyên môn về quản lý rừng, đánh giá các tác động kinh tế, xã hội và môi trường trong quản lý rừng và các tiêu chí quản lý rừng bền vững;
11. Tổ chức Chứng nhận phải hiểu rõ về Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia; Bộ tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững và các tài liệu liên quan trong quá trình vận hành Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia;
12. Đồng ý để công khai thông tin giới thiệu trên hệ thống website của VFCS (<https://vfcs.org.vn>) và PEFC (<https://www.pefc.org>), bao gồm các thông tin dữ liệu chứng nhận, thông tin liên quan khác theo hướng dẫn PEFC GD 1008:2019 và các văn bản thay thế (nếu có);
13. Đảm bảo rằng khách hàng ký hợp đồng sử dụng nhãn VFCS, PEFC với VFCS;
14. Các chuyên gia của các Tổ chức chứng nhận tham gia hoạt động chứng nhận quản lý rừng bền vững theo VFCS phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
 - a) Có trình độ tối thiểu là tốt nghiệp đại học về lâm nghiệp, môi trường, sinh học, quản lý tài nguyên thiên nhiên và các ngành có liên quan; có tối thiểu 3 năm làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp, môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học. Trường hợp tốt nghiệp các ngành khác yêu cầu có tối thiểu 5 năm làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp, môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học. Số năm kinh nghiệm làm việc có thể được giảm đi một năm nếu như đánh giá

viên đã tham gia bốn cuộc đánh giá quản lý rừng bền vững dưới sự giám sát của một đánh giá viên đủ trình độ.

- b) Có Chứng chỉ chứng nhận về đánh giá hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 19011 hoặc Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 19011:2013 về hướng dẫn đánh giá hệ thống quản lý;
- c) Có chứng nhận đã được đào tạo về tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững theo VFCS do VFCS cấp và còn hiệu lực;
- d) Đã tham gia đánh giá ít nhất 20 ngày công đối với chương trình chứng nhận hệ thống quản lý rừng bền vững với tư cách là chuyên gia đánh giá hoặc chuyên gia kỹ thuật trong quá trình đào tạo để trở thành chuyên gia đánh giá;
- e) Có hiểu biết đầy đủ về Luật Lâm nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan đến quản lý rừng.

V. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN CHUỖI HÀNH TRÌNH SẢN PHẨM THEO PEFC (CB-COC)

Các tổ chức chứng nhận tham gia dịch vụ chứng nhận và cấp chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm theo PEFC phải đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Là tổ chức trong nước được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam; nếu là tổ chức quốc tế, phải có tư cách pháp nhân tại nước sở tại; có đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.
2. Tổ chức chứng nhận phải thực hiện đăng ký tại Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ cho hoạt động chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm.
3. Tổ chức Chứng nhận trong nước phải được Văn phòng Công nhận chất lượng (BoA) công nhận đủ điều kiện;
4. Tổ chức chứng nhận quốc tế phải được Văn phòng Công nhận chất lượng hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên ký thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau (MRA) của Diễn đàn công nhận quốc tế (IAF) và được PEFC chỉ định công nhận đủ điều kiện;
5. Đồng ý để công khai thông tin giới thiệu trên hệ thống website của VFCS (<https://vfcs.org.vn>) và PEFC (<https://www.pefc.org>), bao gồm các thông tin dữ liệu chứng nhận các các thông tin khác theo hướng dẫn PEFC GD 1008:2019 và các văn bản thay thế (nếu có);
6. Đảm bảo rằng khách hàng ký hợp đồng sử dụng nhãn PEFC với VFCS;
7. Tổ chức Chứng nhận phải có hệ thống quản lý, năng lực hoạt động và quy trình chứng nhận đáp ứng các yêu cầu quy định trong tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17065-1:2013, hoặc tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17065 :2015 về Đánh giá sự phù hợp - Yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận sản phẩm, quá trình và dịch vụ hoặc tiêu chuẩn thay thế (nếu có); phạm vi đánh giá chứng nhận phải bao gồm Tiêu chuẩn PEFC ST 2003:2020 - Yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận thực hiện hoạt động chứng nhận dựa trên tiêu chuẩn chuỗi hành trình sản phẩm quốc tế.

VII. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Tổ chức công nhận (BoA)

1.1. Hướng dẫn các các tổ chức có nhu cầu trở thành Tổ chức chứng nhận về trình tự, thủ tục và hồ sơ đăng ký;

1.2. Chịu trách nhiệm đánh giá, công nhận Tổ chức chứng nhận về năng lực, chuyên môn được quy định trong tài liệu này; tổ chức thực hiện đánh giá giám sát hàng năm theo quy định.

1.3. Thông báo kết quả công nhận Tổ chức chứng nhận tới Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững và trên website của Tổ chức công nhận.

2. Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững (VFCO)

2.1. Phối hợp với Tổ chức công nhận kiểm tra, đánh giá năng lực của Tổ chức chứng nhận; giám sát đánh giá chất lượng chứng nhận của các Tổ chức chứng nhận theo định kỳ mỗi năm một lần hoặc đột xuất.

2.3. Giải quyết, xử lý các khiếu kiện, khiếu nại của các bên liên quan về năng lực, kinh nghiệm của các tổ chức chứng nhận hoạt động trong hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia.

3. Tổ chức chứng nhận (CB)

3.1. Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu đối quy định trong tài liệu này.

3.2. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về kết quả chứng nhận theo thông báo của Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

3.3. Đóng phí chứng chỉ rừng đầy đủ và đúng hạn theo thông báo của Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

3.4. Phản ánh các vấn đề bất cập và các đóng góp cho nâng cao chất lượng của Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia.